TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN PHÚ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 110/2023/QĐST-HNGĐ	*Tân Phú, ngày 22 tháng 02 năm 2032*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116 và 117 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1304/2022/HNST ngày 27 tháng 12 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1986

ĐKTT: E6.32 Ruby Chung cư Celadon, 36 Bờ Bao Tân Thắng, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, Tp. HCM;

Người yêu cầu: Ông Nguyễn Minh H, sinh năm: 1984

ĐKTT: E6.32 Chung cư Celadon, 36 Bờ Bao Tân Thắng, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, Tp. HCM.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Năm 2012 bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Minh H tự nguyện chung sống, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 421 Quyển số 03/2012 do Ủy ban nhân dân phường Tân Quý, quận Tân Phú, Tp. HCM cấp ngày 18/12/2012.

Thời gian đầu vợ chồng sống chung với nhau rất hạnh phúc nhưng từ cuối năm 2019 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do quan điểm, lối sống không phù hợp. Nay hai bên nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu Tòa án giải quyết thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 02 con là Nguyễn Minh Ho, sinh ngày: 01/6/2013 và Nguyễn Phương Bảo H sinh ngày: 23/9/2017. Hai bên thống nhất sau khi ly hôn bà Nguyễn Thị H sẽ nuôi con, vào ngày 05 hàng tháng ông H có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi trẻ

3.000.000 đồng tiền nuôi con, thực hiện từ 05/3/2023 đến khi con chung lần lượt trưởng thành.

[3] Về tài sản chung: Không có; Nợ chung: Không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Minh H và bà Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa Ông Nguyễn Minh H và bà Nguyễn Thị H chấm dứt kể từ ngày bản án, quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 421 Quyển số 03/2012 do Ủy ban nhân dân phường Tân Quý, quận Tân Phú, Tp. HCM cấp ngày 18/12/2012 cho ông bà không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Có 02 con là Nguyễn Minh H, sinh ngày: 01/6/2013 và Nguyễn Phương Bảo H sinh ngày: 23/9/2017. Hai bên thống nhất sau khi ly hôn bà Nguyễn Thị H sẽ nuôi con, vào ngày 05 hàng tháng ông Hải có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi trẻ 3.000.000 đồng tiền nuôi con, thực hiện từ 05/3/2023 đến khi con chung lần lượt trưởng thành.

Trong trường hợp ông H không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, bà H được quyền làm đơn lên cơ quan thi hành án có thẩm quyền để yêu cầu việc cấp dưỡng. Từ thời điểm bà Hằng làm đơn yêu cầu, nếu ông Hải không thực hiện thì ông H còn phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Trong trường hợp bà H không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì trên cơ sở lợi ích của con, bà H, ông H hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Bà H cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp ông H lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà Hằng có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

- Về tài sản chung: Không có; Nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí tòa án: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Minh H chịu, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0036923 ngày 27/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Bà H và ông H đã nộp đủ.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận T;
- Chi cục THADS quận T; ...
- UBND phường Tân Quý, quận Tân Phú, Tp. HCM;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Phùng Thị Huyền Minh